

Bản án số: **49/2022/HS - ST**
Ngày: 24/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thúy
Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ T2 Nga
2. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Văn Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Đào Văn Thơ – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2022/TLST – HS ngày 11 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 111/2022/HSST – QĐ ngày 29/3/2022 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 159/2022/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Bá T**, sinh ngày 28 tháng 5 năm 1968 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 129/43A Bn, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1940; có vợ tên là Ngô Thị Tuyết Tr, sinh năm 1971 và có 01 con chung sinh năm 1995; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/10/1984 bị Công an Quận 4 bắt quả tang về hành vi “Trộm cắp tài sản của công dân”, (Ngày 19/10/1984 được tha); Ngày 17/9/1988 bị Tòa án nhân dân Quận 4, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” (Bản án số: 152/HSST ngày 17/9/1988. Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4 không thụ lý bản án); Ngày 19/4/1993 bị Tòa án nhân dân Quận 4, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân”, (Bản án số: 51/HSST ngày 19/4/1993. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/7/1994. Đã nộp 15.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 21/6/1993); Ngày 12/01/2015 bị Tòa án nhân dân Quận 8, TP. Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, (Ngày 05/12/2016 chấp hành xong quyết định); Ngày 07/12/2017 bị Tòa án nhân dân Quận 1, TP. Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, (Ngày 28/3/2019 chấp hành xong quyết định); Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 21/7/2021, “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21/7/2021, Tổ tuần tra Công an Phường 13, Quận 4 tiến hành tuần tra địa bàn, khi đi đến đối diện số 300AB X, Phường Y, Quận Z thì phát hiện Mai Bá T đang đứng cạnh xe gắn máy gắn biển số 63B9 – XXXXX và đối tượng Nguyễn Văn T2, sinh năm 1987, ngụ tại 278/9 H, Phường L, Quận T đang ngồi trên xe gắn máy biển số 51Z7 – XXXX, phía sau xe có chở bà Hoàng Thị L, sinh năm 1953, ngụ tại 278/9 H, Phường L, Quận T có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra. Kết quả, Tổ tuần tra phát hiện trong túi quần phía sau bên trái mà T đang mặc có 01 (một) gói nylon màu đen ghi chữ “Cà phê Phở”, bên trong có 14 (mười bốn) đoạn ống nhựa, (trong đó gồm: 06 (sáu) đoạn màu trắng, 04 (bốn) đoạn màu xanh dương, 03 (ba) đoạn màu xanh lá cây, 01 (một) đoạn màu vàng) đều chứa chất bột màu trắng là ma túy và tại gốc cây gần nơi T2 đang đậu xe có 01 (một) ống kim tiêm, 01 (một) lưỡi lam và 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh dương bên trong không chứa gì. Do đó, Tổ tuần tra đã tiến hành thu giữ vật chứng, đưa Mai Bá T, Nguyễn Văn T2, Hoàng Thị L về trụ sở Công an Phường 13, Quận 4 để làm rõ và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Kiểm tra thử test nhanh, T và T2 đều dương tính với ma túy Heroine.

Tại Kết luận giám định số: 3673/C09B ngày 03/8/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh – Viện Khoa học hình sự kết luận: 01 (một) gói niêm phong có các chữ ký ghi tên Phạm Trung Kiên (Điều tra viên), Mai Bá T và hình dấu tròn mộc đỏ của Công an Phường 13, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh, bên trong có 01 (một) gói nylon chứa: 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng chứa chất bột màu trắng; 03 (ba) đoạn ống nhựa màu xanh lá cây chứa chất bột màu trắng; 04 (bốn) đoạn ống nhựa màu xanh dương chứa chất bột màu trắng; 06 (sáu) đoạn ống nhựa màu trắng chứa chất bột màu trắng. Chất bột màu trắng đựng trong 14 (mười bốn) đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 0,9377 (không phẩy chín ba bảy bảy) gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Mai Bá T khai nhận do bản thân nghiện ma túy nên nảy sinh ý định mua ma túy loại Heroine về bán kiếm lời. Để thực hiện, ngày 20/7/2021 T đến khu vực đường Bình Long, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân gặp người đàn ông (không rõ lai lịch) mua 10 (mười) tép ma túy loại Heroine giá 40.000 (bốn mươi nghìn) đồng/tép. T đem số ma túy mua được về Quận 4, lấy ra 03 (ba) tép để sử dụng cho bản thân, bán 02 (hai) tép ma túy Heroine giá 50.000 (năm mươi nghìn) đồng/tép cho đối tượng không rõ lai lịch. Khoảng 08 giờ ngày 21/7/2021, T tiếp tục đến khu vực quận Bình Tân gặp đối tượng không rõ lai lịch mua thêm 10 (mười) tép ma túy Heroine giá 40.000 (bốn mươi nghìn) đồng/tép. Sau đó, T cất chung 10 (mười) tép ma túy Heroine vừa mua với 05 (năm) tép ma túy còn dư trong gói nylon có ghi chữ “Cà phê Phở” để bán. Đến 08 giờ 30 phút cùng ngày, T đang đứng đối diện số 300AB X, Phường Y, Quận Z thì có Nguyễn Văn T2 điều khiển xe gắn máy chở bà Hoàng Thị L đến. T2 hỏi T có bán ma túy không, T liền lấy trong gói nylon có ghi chữ “Cà phê Phở” ra 01 (một) tép ma túy Heroine (chứa trong ống nhựa màu xanh dương) bán cho T2 với giá 50.000 (năm mươi nghìn) đồng. T2 ngồi trên xe, dùng lưỡi lam cắt tép ma túy Heroine vừa mua của T ra, cho ma túy vào ống kim tiêm T2 mang theo để sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, T2 vứt ống kim tiêm, lưỡi lam và đoạn ống nhựa màu xanh (bên trong không chứa gì) tại gốc cây gần đó. Đối với 14 (mười bốn) tép ma túy

Heroine còn lại để trong túi quần phía sau bên trái của T bị Cơ quan Công an thu giữ, T xác định cất giữ để bán kiếm lời.

Đối với Nguyễn Văn T2 có hành vi mua 01 (một) tép ma túy Heroine giá 50.000 (năm mươi nghìn) đồng của Mai Bá T và đã sử dụng hết, Cơ quan điều tra đã trích hồ sơ, vật chứng chuyển Công an Phường 13, Quận 4 để xử lý hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Đối với bà Hoàng Thị L là mẹ của T2, bị tai biến nên được T2 chở đi chăm cứu, bà Lan không liên quan đến việc mua bán ma túy của T và T2.

Đối với đối tượng Mai Bá T đã mua ma túy tại khu vực đường Bình Long, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, quá trình điều tra do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

Đối với xe gắn máy gắn biển số 63B9 – XXXXX, số khung: 0ND91G-XXXXX, số máy: 152FMHVL-XXXXX do Mai Bá T sử dụng làm phương tiện mua bán ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho đăng báo tìm người liên quan đến xe gắn máy gắn biển số 63B9 - XXXXX thu giữ của T nhưng chưa có ai liên hệ làm việc. Hiện Cơ quan điều tra đang tạm giữ xe gắn máy gắn biển số 63B9 - XXXXX để chờ giải quyết.

Tại Cáo trạng số 21/CT - VKS Q.4 ngày 11/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đã truy tố bị cáo Mai Bá T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Mai Bá T có lời khai thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Kết luận điều tra và Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Mai Bá T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 phạt tiền bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan điều tra Công an Quận 4, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như kết luận giám định có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 20/7/2021, bị cáo Mai Bá T đến khu vực đường Bình Long, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân gặp người đàn ông (không rõ lai lịch) mua 10 (mười) tép ma túy loại Heroine giá 40.000 (bốn mươi nghìn) đồng/tép. Bị cáo đem số ma túy mua được về Quận 4, lấy ra 03 (ba) tép để sử dụng cho bản thân, bán 02 (hai) tép ma túy Heroine giá 50.000 (năm mươi nghìn) đồng/tép cho đối tượng không rõ lai lịch. Khoảng 08 giờ ngày 21/7/2021, bị cáo tiếp tục đến khu vực quận Bình Tân gặp đối tượng không rõ lai lịch mua thêm 10 (mười) tép ma túy Heroine giá 40.000 (bốn mươi nghìn) đồng/tép. Sau đó, bị cáo cất chung 10 (mười) tép ma túy Heroine vừa mua với 05 (năm) tép ma túy còn dư trong gói nylon có ghi chữ “Cà phê Phô” để bán. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21/7/2021, tại trước số 300AB Z, Phường F, Quận J, bị cáo đã bán cho đối tượng Nguyễn Văn T2 01 (một) tép ma túy Heroine giá 50.000 (năm mươi nghìn) đồng và đang cất giữ trong túi quần phía sau bên trái 14 (mười bốn) tép ma túy, bên trong chứa tổng cộng 0,9377g (không phải chín ba bảy bảy) gam ma túy Heroine nhằm mục đích để bán. Hành vi của bị cáo Mai Bá T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, bị cáo biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì tư lợi cá nhân muốn có tiền tiêu xài cho bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

Xét, về nhân thân bị cáo Mai Bá T không tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân rất xấu liên quan đến các tội Trộm cắp tài sản, Cướp giật tài sản, bị cáo nhiều lần bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (mới chấp hành xong năm 2019), nay lại tiếp tục phạm tội liên quan đến ma túy nên Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt thật nghiêm khắc để xử phạt mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Ngoài ra, Hội đồng xét xử còn áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phạt tiền đối với bị cáo T, số tiền phạt là 10.000.000 (mười triệu) đồng, để thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[5] Xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong có chữ ký ghi tên Mai Bá T, bên trong chứa tang vật là chất ma túy còn lại sau giám định. Xét, ma túy là chất độc hại không sử dụng được và cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

- Số tiền 170.000 (một trăm bảy mươi nghìn) đồng, T khai trong đó có 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng là tiền bán ma túy mà có, còn 20.000 (hai mươi nghìn) đồng là tiền cá nhân của T. Xét, đối với số tiền 150.000 (một trăm năm mươi

ngàn) đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 20.000 (hai mươi ngàn) đồng, là tiền cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên giao trả lại Mai Bá T, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 (một) xe gắn máy, gắn biển số 63B9 – XXXXX, số khung: 0ND91G - XXXXX, số máy: 152FMHVL - XXXXX do bị cáo Mai Bá T sử dụng làm phương tiện mua bán ma túy. Bị cáo khai nhận đã mua chiếc xe trên vào năm 2019 của người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 2.000.000 (hai triệu) đồng, nhưng không làm giấy tờ mua bán. Tại các Kết luận giám định số 5560/KLGD – TT ngày 26/10/2021 và số 6069/KLGD – X(Đ4) ngày 01/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận: Không đủ cơ sở xác định biển số xe 63B9 – XXXXX là thật hay giả do không có mẫu so sánh tương ứng; số khung, số máy: mài, đục lại số, không xác định được số nguyên thủy. Qua xác minh, bà Trần Thị Thúy Hằng, sinh năm 1986, ngụ tại 839 ấp 1, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang có đứng tên sở hữu xe gắn máy Honda SG Mode biển số 63B9 - XXXXX, số khung: RLHJF511XFY004977, số máy: JF51E0208617. Bà Hằng xác định vẫn đang sử dụng xe, không bị mất hay thay đổi biển số xe. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho đăng báo tìm người liên quan đến xe gắn máy gắn biển số 63B9 - XXXXX thu giữ của bị cáo T, nhưng chưa có ai liên hệ làm việc. Hội đồng xét xử xét thấy, cần tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe trên trong thời hạn 03 (ba) tháng. Hết thời hạn nêu trên, nếu không có tranh chấp, người nhận hợp pháp thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Neoson màu vàng trắng, đã qua sử dụng, bị cáo T khai là tài sản cá nhân. Xét, đây là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên giao trả lại Mai Bá T, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh dương bên trong không chứa gì, chứa tép ma túy T2 đã mua của T và T2 đã cắt ra để sử dụng. Xét, đây là tang vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo T phải nộp số tiền là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Mai Bá T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 7 năm 2021.

Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Phạt tiền bị cáo Mai Bá T số tiền là 10.000.000 (mười triệu) đồng để thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong có chữ ký ghi tên Mai Bá T, bên trong chứa tang vật là chất ma túy còn lại sau giám định và 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh dương bên trong không chứa gì.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

+ Giao trả lại cho Mai Bá T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Neoson màu vàng trắng, đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ và số tiền 20.000 (hai mươi nghìn) đồng, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Giao cho Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền đăng báo tìm chủ sở hữu đối với xe gắn máy, gắn biển số 63B9 – XXXXX đã qua sử dụng, trong thời hạn 03 (ba) tháng. Hết thời hạn nêu trên, nếu không có tranh chấp, người nhận hợp pháp thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 85 ngày 19/4/2022 giữa Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4; Giấy nộp tiền vào Kho bạc nhà nước Quận 4 lập ngày 15/10/2021).

- Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án:

+ Bị cáo Mai Bá T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- CA TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (2)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (1)
- Trại tạm giam PC-81B (1)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương Thúy